

Phụ lục
DANH MỤC TÀI SẢN CỔ ĐỊNH ĐẶC THÙ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

STT	DANH MỤC
I	Tài sản đặc biệt trong lĩnh vực văn hóa vật thể:
1	Di tích lịch sử cấp quốc gia đặc biệt
2	Di tích lịch sử cấp quốc gia
3	Di tích lịch sử cấp tỉnh
4	Di tích lịch sử được xếp hạng khác
II	Cổ vật, hiện vật, tài liệu cổ, tài liệu quý hiếm trong Bảo tàng, Nhà trưng bày, Khu lưu niệm, Khu di tích, Đình, Chùa:
1	Nhóm chất liệu kim loại
2	Nhóm chất liệu nhựa
3	Nhóm chất liệu thủy tinh
4	Nhóm chất liệu gỗ
5	Nhóm chất liệu tre
6	Nhóm chất liệu vải
7	Nhóm chất liệu giấy
8	Nhóm chất liệu da
9	Nhóm chất liệu xương, ngà
10	Nhóm chất liệu gốm, sành, sứ
11	Nhóm chất liệu đất, đá
12	Nhóm phim ảnh
13	Nhóm các tiêu bản mẫu động vật, thực vật
14	Nhóm chất liệu khác
15	Nhóm hiện vật có giá trị tiêu biểu về lịch sử, văn hóa, khoa học đã được kiểm kê
III	Thương hiệu của đơn vị sự nghiệp công lập
1	Bệnh viện, Trung tâm y tế
2	Trường học, Trường nghề
3	Trung tâm, Ban Quản lý
4	Thương hiệu gắn liền với Cổng thông tin điện tử và các nền tảng chính thống của các cơ quan, tổ chức, đơn vị
5	Đơn vị sự nghiệp công lập khác
IV	Tài sản cố định đặc thù khác